TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN KIẾN AN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12/2024/QĐST-HNGĐ	*Kiến An, ngày 25 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 15/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1983; ĐKHKTT: T 1, phường P, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Nhà số 3 ngõ 146 đường T, phường P, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Phạm Văn C, sinh năm 1979; ĐKHKTT: T1, phường P, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Nhà số 3 ngõ 146 đường T, phường P, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Phạm Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Phạm Văn C có 02 con chung là Phạm Quốc H, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2006 và Phạm Ngọc L, sinh ngày 15 tháng 6 năm 2014. Ly hôn chị Lê Thị T và anh Phạm Văn C thỏa thuận chị Lê Thị T trực

tiếp nuôi dưỡng hai con chung Phạm Quốc H và Phạm Ngọc L cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị T và anh Phạm Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị T và anh Phạm Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị T tự nguyện nhận nộp án phí thay anh Phạm Văn C số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Lê Thị T đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0004792 ngày 29 tháng 02 năm 2024 của C cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, nay trả lại cho chị Lê Thị T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- UBND phường P (ĐKKH số 61 ngày 25/10/2006);
- C cục THA dân sự quận Kiến An;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ngọc Ngà